

Bản án số: 93/2019/HSST
Ngày 12 tháng 9 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1/. Ông Ngô Rạng Đông

2/. Ông Nguyễn Phước Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Chung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Sơn Thái Phong, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2019/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hồng L (tự là U) sinh năm 1976; Tại Kiên Giang; Nơi thường trú: khu phố 4, thị trấn D, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 5/12; Con ông: Phan Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị N (chết); Vợ sau Huỳnh Thị L, sinh năm 1990; con có 02 người, con vợ lớn 01 người sinh năm 1997; con vợ nhỏ 01 người sinh năm 2000; Anh, chị ruột có 04 người lớn nhất sinh năm 1957 nhỏ nhất sinh năm 1970; Tiền sự, tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/4/2019 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Minh T, sinh năm 1978; Tại An Giang; Nơi thường trú: ấp G, xã G, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Ngô Minh T và bà Nguyễn Thị T(chết); Vợ: Lê Thị Út X, không rõ năm sinh; con có 02 người lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2006; Chị, em ruột có 02 người lớn nhất sinh năm 1977 nhỏ nhất sinh năm 1984; Tiền sự, tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/4/2019 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1990; Tại Kiên Giang; Nơi thường trú: ấp Đ, thị trấn T, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn L và bà Danh Thị G (chết); Vợ: Hồ Thị Thanh T, sinh năm 1992, con 01 người sinh năm 2019;

em ruột có 01 người sinh năm 1996; Tiền sự, tiền án: không; Về nhân thân, ngày 17/12/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” Ngày 20/5/2014 chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 29/5/2019 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh Lê Văn T, sinh năm 1992; địa chỉ: ấp G, xã G, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Trần Văn Thương, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, Thái Bình; tạm trú: ấp C, xã G, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 09/3/2019, Nguyễn Hồng L (U) bị 01 số đối tượng đánh, L cho rằng 01 số người ở phòng bán vé máy bay “C” tại ấp G, xã G đánh L. Đêm ngày 09/3/2019, L kêu Ngô Minh T, Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Thanh K, Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Hoàng T, T và H đến phòng vé “C” để đánh, đập phá trả thù nhưng chưa thực hiện được.

Khoảng 16 giờ ngày 10/3/2019, L kêu những người trên tập trung tại nhà trọ của L tại ấp S, xã D, huyện Phú Quốc. để tiếp tục đến phòng vé “C” đánh trả thù. T điều khiển xe ô tô 07 chỗ do L thuê của P (chưa rõ nhân thân) trên xe có sẵn các loại hung khí như: tuýp sắt, gậy, rựa. Lợi kêu tất cả đến phòng bán vé “C” đánh dần mặt và đập phá đồ đạc, không cho những người này ở xã G nữa thì tất cả đồng ý.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, tất cả nhóm của L đến trước cửa phòng vé “C” L vào trước tất cả theo sau. L gặp Mai Chí H, Lê Văn T, Trần Văn T, L yêu cầu đưa người đánh L ra xin lỗi nhưng không ai biết người đánh L là ai. Lúc này, L xông vào dùng tay đánh H, thì T can ngăn bị L đánh và la lớn “đánh chết tụi nó đi”, nghe vậy T và P xông vào đánh tiếp L nên T, H và T bỏ chạy vào phòng vé kéo cửa lại (cửa lùa gắn kính loại trong suốt) thì L, T và P lấy vỡ chai bia ném vào cửa làm vỡ 03 tấm kính cửa. Sau đó, T ra xe ô tô lấy cây rựa bằng kim loại, P lấy cây tre chạy vào phòng vé để đánh tiếp nhưng T, H và T chạy thoát cửa sau, thì T dùng rựa chém vào máy laptop trên bàn làm việc rồi chém vào tấm kính lót bàn nhiều nhát bị vỡ. T ra trước cửa phòng vé nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Airblade, biển số: 68P1-1 và chiếc mô tô hiệu Suzuki (loại Xi-po), biển số 59X1-2 của T đang dựng thì dùng rựa chém nhiều nhát vào xe mô tô hiệu Suzuki và đập bể nhiều bộ phận xe của T. Còn P thì dùng cây tre đập nhiều cái vào xe mô tô biển số 68P1-1 bể phần trước cửa xe. Còn K, P và T khi đến phòng vé không đập phá tài sản. Sau đó, L nói “đập nhiều được rồi, rút đi về” thì T và P không đập phá nữa cùng nhau lên xe chạy về đến bờ biển vứt bỏ hung khí trên bờ biển ấp G đã được công an thu giữ. Ngày 18/4/2019, L và T bị bắt, P thì bỏ trốn đến ngày 29/5/2019 bị bắt theo lệnh truy nã.

Tang vật vụ án thu giữ gồm:

01 xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, màu đỏ, đen, trắng, biển số: 68P1-1, số khung 4, số máy J, bị hư ống tiếp nhựa phía trước bên phải, cụm đèn phía trước bên phải;

01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại RGV 120, màu đỏ, trắng, biển số 59X1-2, số khung R, số máy F bị hư nhiều bộ phận.

Tài sản trên đã giao trả cho chủ sở hữu.

01 khúc tre 116cm, đường kính đầu lớn 2,9cm, đường kính đầu nhỏ 2,6cm.

01 khúc tre 116.5cm, đường kính đầu lớn 3,3cm, đường kính đầu nhỏ 2,8cm.

01 khúc tre 119.5cm, đường kính đầu lớn 3,7cm, đường kính đầu nhỏ 3,1cm.

01 khúc tre 119cm, đường kính đầu lớn 2,9cm, đường kính đầu nhỏ 2,8cm.

01 khúc cây 126,5cm, đường kính đầu lớn 3,8cm, đường kính đầu nhỏ 3,3cm.

01 cây rựa bằng kim loại, dài 80,5cm, phần lưỡi dài 29,5cm, mũi bằng, đã qua sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số: 26/KL-HĐĐGTS ngày 22/4/2019 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Quốc như sau:

Xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, màu đỏ, đen, trắng, biển số: 68P1-1 bị hư hỏng không khắc phục được ốp nhựa phía trước bên phải, cụm đèn phía trước bên phải trị giá 1.501.950đồng.

Xe mô tô hiệu Suzuki, loại RGV 120, màu đỏ, trắng, biển số 59X1-2 bị hư hỏng không khắc phục được mặt đồng hồ xe, ổ khóa nguồn, ốp nhựa phía trước đèn xi nhan bên phải, yếm xe hai bên, chắn bùn trước và sau của bánh xe trước, ốp nhựa thân xe bên trái và bên phải trị giá 3.580.000đồng.

Tấm kính màu trắng loại thường, kích thước 1,34 x 0,85m, dày 4mm, bề không khắc phục được trị giá 216.000đồng.

Tấm kính màu trắng loại thường, kích thước 1,25 x 0,80m, dày 4mm, bề không khắc phục được trị giá 190.000đồng.

Tấm kính màu trắng loại thường, kích thước 0,85 x 0,25, dày 4mm, bề không khắc phục được trị giá 39.900đồng.

Tấm kính màu trắng loại thường, kích thước 1,95 x 0,84, dày 8mm, bề không khắc phục được trị giá 672.000đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại 6.200.850đồng.

Riêng máy laptop hiệu Asus không có tài sản, không rõ model nên không xác định được giá trị.

Tại phiên tòa người bị hại trong vụ án là anh Trần Văn T và anh Lê Văn T mặt dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, những người vắng mặt đã có lời khai tại cơ quan điều tra như sau:

Người bị hại anh Trần Văn T khai: Không biết nguyên nhân vì sau anh L đưa người đến phòng vé để đánh chúng tôi nên anh em trong phòng vé bỏ chạy thì nhóm người của L cầm võ chai bia đập phá tài sản của chúng tôi. Do đông người nên tôi không xác định được người nào. Tài sản bị thiệt hại toàn bộ cửa kính của phòng vé, bàn làm việc bị vỡ tấm kính và máy laptop bị vỡ. Sau khi sự việc xảy ra tôi lấy máy laptop bị vỡ thì tôi cất vào phòng định mang đi sửa, lúc dọn nhà thì không tìm thấy và tôi cũng không nhớ để ở đâu. Sau đó, tôi sửa cửa kính và bàn làm việc hết 4.000.000đồng số tiền này chị L vợ anh L đã bồi thường xong tôi không yêu cầu gì thêm. Trong lúc can ngăn có đánh tôi nhưng không trúng không có thương tích, tôi không yêu cầu giám định. Về hình phạt tôi yêu cầu giảm nhẹ cho L.

Người bị hại anh Lê Văn T khai: Sau khi sự việc xảy ra chúng tôi bỏ chạy thì nhóm của Lợi đập phá tài sản của tôi bị thiệt hại, tôi sửa chữa tổng cộng 13.000.000đồng và sau đó Lợi đã trực tiếp bồi thường đủ nên tôi không yêu cầu gì thêm. Về hình phạt tôi đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 95/CT-VKSPQ ngày 7/8/2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hồng L, Ngô Minh T và Nguyễn Hoàng P về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Hồng L từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Ngô Minh T từ 12 đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Hoàng P từ 12 đến 18 tháng tù.

Về tang vật vụ án đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy tang vật còn lại của vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã bồi thường xong bị hại không yêu cầu gì thêm đề nghị miễn xét.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Riêng bị cáo T cung cấp thêm chứng cứ không thuộc trường hợp đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ vào các tài liệu, trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi Quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của các bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa thì bị cáo Ngô Minh T và Nguyễn Hoàng P thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng khác có trong hồ sơ vụ án. Đối với bị cáo Nguyễn Hồng L tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mà cho rằng bị cáo không có đập xe và cửa kính phòng vé. Tuy nhiên, qua đối chất tại phiên tòa bị cáo T và P cũng không thừa nhận bị cáo L đập xe và cửa kính. Nhưng tại cơ quan điều tra thì bị cáo T và bị cáo P khai nhận: khi đến phòng vé “C” bị cáo L la chưởi lớn tiếng và đến dùng tay đánh thẳng vào một người thanh niên liên tục khoảng 3 cái và la lớn đánh chết mẹ tụi nó đi thì T, P, K, H, P và một số người khác chạy đến tiếp L thì mọi người bỏ chạy vào nhà thì nhóm của L chạy đến cửa nhà thì những người trong nhà lượm chai bia ném ra lúc này L, T và P lượm vỡ chai bia ném thẳng vào trong cửa kính trước nhà (Bút lục 105, 107, 109, 111, 117, 119, 121 và 140).

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/3/2019 tại ấp G, xã G, huyện Phú Quốc. Do hiểu nhầm nên bị cáo L, có hành vi tụ tập T và P đến phòng bán vé “C” để hỏi việc hôm trước có người trong phòng bán vé đánh L nên nhóm của L gây sự đánh nhau thì anh Trần Văn T, Lê Văn T và Mai Chí H bỏ chạy, các bị cáo L, T và P dùng vỡ chai bia và hung khí ném, đập phá bàn, cửa kính và xe tổng giá trị tài sản thiệt hại theo kết luận của Hội đồng định giá là 6.200.850đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bởi, quyền sở hữu tài sản là một trong những quyền cơ bản được pháp luật ghi nhận và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng các bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Hồng L trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo quanh co chối tội. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã khắc phục hậu quả; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ theo điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo Ngô Minh T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Hoàng P mặc dù chưa có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo đã bị Tòa án tỉnh Kiên Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “gây rối trật tự công cộng” và đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích. Tuy nhiên khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và khắc phục hậu quả; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với Nguyễn Thanh K, Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Hoàng T hành vi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; Cơ quan điều tra đã giao chính quyền địa phương quản lý, giáo dục. Còn lại P, H có liên quan đến vụ án hiện chưa rõ nhân thân, nơi cư trú cơ quan điều tra đang xác minh làm rõ xử lý sau.

Riêng Lê Văn T, Mai Chí H, Trần Văn T bị đánh nhưng không gây thương tích nên không yêu cầu xử lý nên không xem xét.

Đối với chiếc xe ô tô bị cáo Nguyễn Hồng L thuê sử dụng hiện chưa rõ biển số và chủ xe nên chưa có cơ sở để xử lý, khi nào điều tra làm rõ đề nghị sau.

[4] Tang vật vụ án: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, màu đỏ, đen, trắng, biển số: 68P1-1, số khung 4, số máy J, bị hư ống tiếp nhựa phía trước bên phải, cụm đèn phía trước bên phải và 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại RGV 120, màu đỏ, trắng, biển số 59X1-2, số khung R, số máy F bị hư nhiều bộ phận đã trao trả cho chủ sở hữu.

Riêng đối với vật chứng gồm:

01 khúc tre 116cm, đường kính đầu lớn 2,9cm, đường kính đầu nhỏ 2,6cm.

01 khúc tre 116,5cm, đường kính đầu lớn 3,3cm, đường kính đầu nhỏ 2,8cm.

01 khúc tre 119,5cm, đường kính đầu lớn 3,7cm, đường kính đầu nhỏ 3,1cm.

01 khúc tre 119cm, đường kính đầu lớn 2,9cm, đường kính đầu nhỏ 2,8cm.

01 khúc tre 126,5cm, đường kính đầu lớn 3,8cm, đường kính đầu nhỏ 3,3cm.

01 cây rựa bằng kim loại, dài 80,5cm, phần lưỡi dài 29,5cm, mũi bằng, đã qua sử dụng. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: anh Trần Văn T, anh Lê Văn T và anh Mai Chí H không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng L (U), Ngô Minh T và Nguyễn Hoàng P phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”;

1. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng L (U) 12 (mười hai) tháng tù giam; thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2019.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 09 (chín) tháng tù giam; thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2019

3. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Minh T 09 (chín) tháng tù giam; thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2019

4. Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn T, anh Lê Văn T không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy:

01 khúc tre 116cm, đường kính đầu lớn 2,9cm, đường kính đầu nhỏ 2,6cm.

01 khúc tre 116.5cm, đường kính đầu lớn 3,3cm, đường kính đầu nhỏ 2,8cm.

01 khúc tre 119.5cm, đường kính đầu lớn 3,7cm, đường kính đầu nhỏ 3,1cm.

01 khúc tre 119cm, đường kính đầu lớn 2,9cm, đường kính đầu nhỏ 2,8cm.

01 khúc cây 126,5cm, đường kính đầu lớn 3,8cm, đường kính đầu nhỏ 3,3cm.

01 cây rựa bằng kim loại, dài 80,5cm, phần lưỡi dài 29,5cm, mũi bằng, đã qua sử dụng. (Tang vật trên đang được tạm giữ tại chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/8/2019).

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Báo cho các bị cáo biết có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Phú Quốc;
- THA huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Bình